TRƯỜNG TIỂU HỌC .....

Họ và tên: .....

Lớp: 1 .....

Điểm	Lời phê của thầy cô

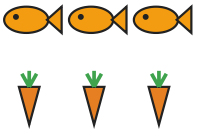
ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I

Môn: Toán lớp 1 · Đề số 2

Năm học 2026-2027 · Thời gian làm bài: 40 phút

A. TRẮC NGHIỆM (4 điểm) *Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng.*

Câu 1. *(0,5 điểm)* So sánh số con cá ở hàng trên với số củ cà rốt ở hàng dưới. Số con cá …… số củ cà rốt.

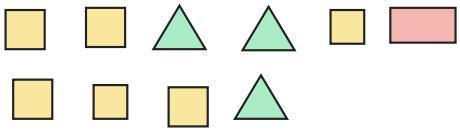


A. nhiều hơn **B.** ít hơn **C.** bằng

Câu 2. *(0,5 điểm)* Kết quả của phép tính 0 + 6 là:

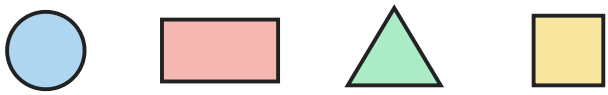
A. 9 **B.** 3 **C.** 6 **D.** 4

Câu 3. *(0,5 điểm)* Trong hình dưới đây có bao nhiêu hình vuông?



A. 5 **B.** 9 **C.** 8 **D.** 6

Câu 4. *(0,5 điểm)* Nhìn hình dưới đây, hình ở ngay bên phải hình chữ nhật là hình nào?



A. Hình tam giác **B.** Hình tròn

C. Hình chữ nhật **D.** Hình vuông

Câu 5. *(0,5 điểm)* Trên bàn có 2 quyển sách. Vy đặt thêm 2 quyển sách lên bàn. Trên bàn có tất cả bao nhiêu quyển sách?

A. 3 quyển sách **B.** 7 quyển sách **C.** 1 quyển sách **D.** 4 quyển sách

Câu 6. *(0,5 điểm)* Dấu thích hợp điền vào chỗ chấm: 3 + 7 …… 10

A. < **B.** > **C.** =

Câu 7. *(0,5 điểm)* Đồ vật nào dưới đây có dạng khối hộp chữ nhật?

A. hộp quà hình lập phương **B.** con xúc xắc

C. quả cam **D.** viên gạch

Câu 8. *(0,5 điểm)* Phép tính nào có kết quả lớn nhất?

A. 5 − 0 **B.** 3 − 0 **C.** 9 − 7 **D.** 2 + 2

B. TỰ LUẬN (6 điểm)

Câu 9. *(1 điểm)* Tính:

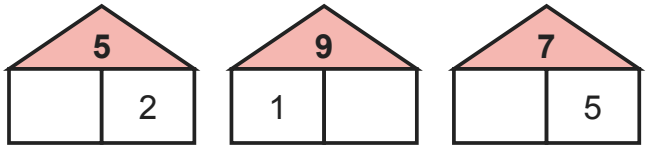
a) 1 + 1 + 3 = ……

b) 6 − 1 − 3 = ……

c) 2 + 5 − 7 = ……

d) 10 − 3 − 7 = ……

Câu 10. *(1 điểm)* Số? Mỗi ngôi nhà có số trên mái bằng tổng hai số ở hai ô bên dưới.

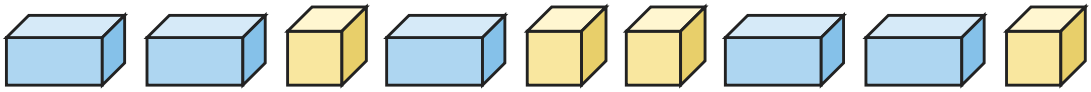


a) Nhà số 5: ô trống là ……

b) Nhà số 9: ô trống là ……

c) Nhà số 7: ô trống là ……

Câu 11. *(1 điểm)* Quan sát hình rồi viết số thích hợp vào chỗ chấm:



a) Có …… khối lập phương.

b) Có …… khối hộp chữ nhật.

c) Có tất cả …… khối.

Câu 12. *(1 điểm)* Tính nhẩm:

a) 3 + 1 = ……

b) 7 − 0 = ……

c) 7 − 7 = ……

d) 1 + 6 = ……

Câu 13. *(1 điểm)* Số? Viết số thích hợp vào ô trống theo chiều mũi tên.



a) Ô thứ nhất: ……

b) Ô thứ hai: ……

Câu 14. *(1 điểm)* Hộp thứ nhất có 3 cái bút chì, hộp thứ hai có 7 cái bút chì. Cả hai hộp có bao nhiêu cái bút chì? Viết số thích hợp vào chỗ chấm.

a) Trả lời: Có tất cả …… cái bút chì.

HẾT

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM

Đề kiểm tra cuối học kỳ I Toán lớp 1 · Đề số 2

A. Trắc nghiệm (mỗi câu đúng 0,5 điểm)

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Đáp án	C	C	D	A	D	C	D	A

B. Tự luận (mỗi câu 1 điểm)

Câu 9.

a) $1 + 1 + 3 = 5$

b) $6 - 1 - 3 = 2$

c) $2 + 5 - 7 = 0$

d) $10 - 3 - 7 = 0$

Câu 10.

a) $5 = 3 + 2$

b) $9 = 1 + 8$

c) $7 = 2 + 5$

Câu 11.

a) Có 4 khối lập phương.

b) Có 5 khối hộp chữ nhật.

c) Có tất cả $4 + 5 = 9$ khối.

Câu 12.

a) $3 + 1 = 4$

b) $7 - 0 = 7$

c) $7 - 7 = 0$

d) $1 + 6 = 7$

Câu 13.

$8 - 2 = 6$; $6 + 1 = 7$.

Câu 14.

Phép tính: $3 + 7 = 10$ (hoặc $7 + 3 = 10$). Trả lời: 10 cái bút chì.